

Số: **45/2019/QĐ-PT**

*Tuyên Quang, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lưu Hồ Loan  
Các Thẩm phán: Ông Ma Ngọc Trung  
Bà Phạm Ngọc Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên họp:  
Bà Nguyễn Hữu Tình - Kiểm sát viên trung cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số  
28/2019/QĐST-DS, ngày 15/7/2019.

Tòa án nhân huyện Y đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật  
tổ tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Kiên đòi tài  
sản*”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị K; sinh năm 1966.  
Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.
- Bị đơn: Công ty cổ phần chè M.  
Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Đ (Tên gọi  
khác Nguyễn Xuân Đ); sinh năm 1967.  
Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Tại đơn kháng cáo ghi ngày 24/7/2019 (Tòa án nhận ngày 24/7/2019) của  
nguyên đơn bà Phạm Thị K, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông  
Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Xuân Đ); đơn kháng cáo ghi ngày 05/8/2019 của  
nguyên đơn bà Phạm Thị K và đơn kháng cáo ghi ngày 06/8/2019 của người có  
quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ có nội dung:

- Việc Tòa án cấp sơ thẩm nhận định nguyên đơn được triệu tập họp lệ lần  
thứ 2 mà vẫn vắng mặt, để làm căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật  
tổ tụng dân sự là thiếu cơ sở, chưa khách quan và trái quy định của pháp luật.

- Tòa án cấp sơ thẩm chỉ căn cứ việc nguyên đơn vắng mặt tại các phiên  
họp kiểm tra việc giao, nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải mà không  
xem xét đến nguyên nhân vắng mặt do sức khỏe và hoàn cảnh của nguyên đơn  
để vội vàng ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là chưa đảm bảo tính  
đầy đủ, toàn diện trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Tuyên hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 28/2019/QĐST-DS, ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân huyện Y để đảm bảo quyền lợi cho bà Phạm Thị K và ông Nguyễn Xuân Đ.

## **XÉT THẤY**

Ngày 23/4/2019 Tòa án nhân huyện Y Thông báo thụ lý vụ án số 21/TB-TLVA về việc “Kiện đòi tài sản” giữa nguyên đơn bà Phạm Thị K, bị đơn Công ty cổ phần chè Mỹ Lâm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Xuân Đ).

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân huyện Y đã giao Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 270/TB-TA ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân huyện Y cho bà Phạm Thị K và ông Nguyễn Văn Đ (Bà K là người trực tiếp ký nhận biên bản giao), thời gian mở phiên họp vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 20/6/2019, địa điểm tại trụ sở Tòa án nhân huyện Y. Bà K và ông Đ vắng mặt tại phiên họp, theo bà K và ông Đ lý do ông bà vắng mặt là do trên đường đến Tòa án bà K huyết áp tăng ông Đ phải đưa vào bệnh viện, ông bà có gọi điện báo cho Tòa án. Nhưng ngoài lời trình bày, bà K và ông Đ không có tài liệu gửi cho Tòa án chứng minh việc Bà K huyết áp tăng phải vào bệnh viện như lời trình bày của ông bà.

Tòa án nhân huyện Y tiếp tục giao Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 311/TB-TA ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân huyện Y cho bà Phạm Thị K và ông Nguyễn Văn Đ (Bà K là người trực tiếp ký nhận biên bản giao), thời gian mở phiên họp vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 04/7/2019, địa điểm tại trụ sở Tòa án nhân huyện Y. Bà K và ông Đ vắng mặt tại phiên họp, theo Bà K và ông Đ ông bà đã nêu lý do vắng mặt là do điều kiện sức khỏe không ổn định, nên xin hoãn phiên họp, trong đơn đề nghị gửi Tòa án “V/v gia hạn thời gian nộp văn bản trình bày ý kiến và giải quyết vụ án” ngày 01/7/2019. Xét thấy tại đơn đề nghị “Gia hạn thời gian nộp văn bản trình bày ý kiến và giải quyết vụ án” ngày 01/7/2019 (BL52), có nội dung ngày 19/6/2019 ông Đ bà K nhận thông báo thụ lý vụ án số 32/TB-TLVA ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân huyện Y, theo nội dung Thông báo bà K và ông Đ phải tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và nộp văn bản trình bày ý kiến, tài liệu chứng cứ kèm theo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo. Nhưng do điều kiện sức khỏe không ổn định, hai vợ chồng bị bệnh tim mạch, rối loạn tiền đình và tổn thương thần kinh đang điều trị tích cực nên ông Đ, bà K chưa soạn thảo được ý kiến trình bày, chưa thu thập được tài liệu chứng cứ để nộp, đề nghị Tòa án gia hạn thời gian trình bày, giao nộp và giải quyết vụ án. Đơn nêu trên ông Đ, bà K xin gia hạn thời gian trình bày, giao nộp và giải quyết vụ án, trong một vụ án khác đang được Tòa án

nhân huyện Y giải quyết, vụ án thụ lý vụ số 32/TB-TLVA ngày 17/6/2019, về việc “*Tranh chấp hợp đồng giao nhận khoán đất trồng chè và đòi tài sản*”, ông Đ bà K là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Còn vụ án ông Đ bà K đang kháng cáo là vụ án dân sự thụ lý số 21/TB-TLVA ngày 23/4/2019, về việc “*Kiện đòi tài sản*”. Ngoài ra ông Đ, bà K cũng không gửi cho Tòa án cấp sơ thẩm các tài liệu của cơ quan chuyên môn xác nhận tình trạng sức khỏe (bệnh tim mạch, rối loạn tiền đình) và xác nhận của cơ quan chuyên môn về việc ông, bà đang điều trị tích cực (tổn thương thần kinh) như ông bà trình bày, để chứng minh việc ông bà vắng mặt tại phiên họp là có lý do chính đáng.

Tòa án nhân huyện Y tiếp tục giao Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 343/TB-TA ngày 11/7/2019 của Tòa án nhân huyện Y cho bà Phạm Thị K và ông Nguyễn Văn Đ (Bà K là người trực tiếp ký nhận biên bản giao), thời gian mở phiên họp vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 15/7/2019, địa điểm tại trụ sở Tòa án nhân huyện Y. Bà K và ông Đ vắng mặt tại phiên họp, theo Bà K và ông Đ tại đơn đề nghị gửi Tòa án “*V/v gia hạn thời gian nộp văn bản trình bày ý kiến và giải quyết vụ án*” ngày 15/7/2019, Ông Đ ông bà đã nêu lý do vắng mặt tại phiên họp là do điều kiện sức khỏe không ổn định nên xin hoãn phiên họp. Xét thấy tại đơn đề nghị “*Gia hạn thời gian nộp văn bản trình bày ý kiến và giải quyết vụ án*” ngày 15/7/2019 (BL56), có nêu ngày 12/7/2019 ông Đ bà K nhận thông báo thụ lý vụ án số 32/TB-TLVA ngày 17/6/2019 và thông báo thụ lý vụ án số 21/TB-TLVA ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân huyện Y. Ông, bà chỉ đề nghị ra hạn thời gian trình bày, giao nộp và giải quyết vụ án, không đề nghị hoãn phiên họp vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 15/7/2019. Ông Đ, bà K cũng không gửi cho Tòa án cấp sơ thẩm các tài liệu của cơ quan chuyên môn xác nhận tình trạng sức khỏe (bệnh tim mạch, rối loạn tiền đình) và xác nhận của cơ quan chuyên môn về việc ông, bà đang điều trị tích cực (tổn thương thần kinh) như ông bà trình bày, để chứng minh việc ông bà vắng mặt tại phiên họp là có lý do chính đáng.

Giấy xác nhận của bà Nguyễn Thị H ghi ngày 15/7/2019, xác nhận đã đo huyết áp cho bà K, trong tình trạng bà K hoa mắt, chóng mặt và buồn nôn. Tài liệu trên Tòa án cấp sơ thẩm nhận ngày 28/8/2019, theo dấu đóng của bưu điện văn hóa xã L trên bì thư thể hiện ngày gửi 27/8/2019, tài liệu gửi đến sau ngày Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự.

Như vậy, bà K đã được Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập họp lệ ba (03) lần nhưng bà đều vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Bà K không có tài liệu chứng minh việc vắng mặt của bà là có lý do chính đáng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự lý do nguyên đơn bà Phạm Thị K đã được triệu tập họp lệ lần thứ 2 (đã trực tiếp nhận Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải) mà vẫn vắng mặt, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ. Vì vậy, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Thị K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan ông Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Xuân Đ), giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Kiện đòi tài sản*” của Tòa án nhân huyện Y.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bà K và ông Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 218; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Thị K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Xuân Đ).

**2.** Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 28/2019/QĐST-DS, ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang như sau: Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 21/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2019, về việc “*Kiện đòi tài sản*”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị K; sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Công ty cổ phần chè M;

Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Đ (Tên gọi khác Nguyễn Xuân Đ); sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Sung công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) do nguyên đơn bà Phạm Thị K nộp tại Chi cục THADS huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, theo biên lai thu số 0001490, ngày 19/4/2019.

**3.** Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phạm Thị K phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001683 ngày 15/8/2019 của Chi cục THADS huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (do ông Nguyễn Xuân Đ nộp thay). Bà Phạm Thị K đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án

số 0001682 ngày 15/8/2019 của Chi cục THADS huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.  
Ông Nguyễn Văn Đ đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định(16/9/2019).

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Tòa án nhân huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP  
(đã ký)**

**Lưu Hồ Loan**